

## NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ ĐẢNG VIÊN THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH TRONG BỐI CẢNH HIỆN NAY

LÊ VĂN PHỤC\*

Ngày nhận: 26/09/2023

Ngày phản biện: 06/10/2023

Duyệt đăng: 25/11/2023

*Tóm tắt: Để đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn chú trọng xây dựng đội ngũ đảng viên. Bài viết chỉ ra một số kết quả và hạn chế, nguyên nhân hạn chế từ đó, đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng xây dựng đội ngũ đảng viên dựa trên nền tảng, ánh sáng tư tưởng Hồ Chí Minh trong bối cảnh hiện nay.*

*Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh; xây dựng đội ngũ đảng viên.*

**Đ**ặt vấn đề  
Đội ngũ đảng viên có vai trò quan trọng, là người trực tiếp tổ chức thực hiện đường lối, chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, trực tiếp liên hệ mật thiết với quần chúng và lãnh đạo quần chúng thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ của địa phương, đơn vị. Nhận thức được điều đó, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn chú trọng công tác xây dựng đội ngũ đảng viên và đã đạt được những kết quả quan trọng, số lượng, chất lượng không ngừng được nâng cao, từng bước đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội (CNXH). Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn một số hạn chế, bất cập về số lượng, năng lực, trình độ, bản lĩnh chính trị, đạo đức, lối sống, động cơ chính trị... chưa đáp ứng được yêu cầu ngày càng cao của công cuộc đổi mới đất nước. Để

khắc phục những hạn chế đó, một trong những yêu cầu quan trọng là vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng đội ngũ đảng viên.

### 1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng đội ngũ đảng viên

Thứ nhất, Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu người đảng viên phải thường xuyên rèn luyện đạo đức cách mạng, theo Người: "...người cách mạng phải có đạo đức, không có đạo đức thì dù tài giỏi mấy cũng không lãnh đạo được nhân dân"[2, tr.292]. Trải qua các thời kỳ cách mạng, gắn với điều kiện thực tiễn, Người luôn yêu cầu và nhắc nhở cán bộ, đảng viên thực hiện điều đó. Khi Đảng ta trở thành đảng cầm quyền thì Người nhấn mạnh: phải nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân, xem tham ô, lãng phí, quan liêu là "thứ giặc nội xâm". Trước lúc đi xa, trong *Di chúc*, Người không quên căn dặn: "Mỗi cán bộ,

\* Học viện Chính trị khu vực III.

đảng viên phải thực sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thực sự cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư”[6, tr.622]. Tuy nhiên, Người cũng không coi nhẹ tài năng và yêu cầu: “Ngày nay, Đảng yêu cầu cán bộ và đảng viên chẳng những thạo về chính trị, mà còn phải giỏi về chuyên môn, không thể lãnh đạo chung chung”[4, tr.69].

*Thứ hai*, Hồ Chí Minh đề cao công tác đánh giá đảng viên, phê và tự phê bình. Người cho rằng, đánh giá đúng cán bộ thì mới phát hiện được người tài để bồi dưỡng, để bạt, sử dụng đạt hiệu quả cao. Trước khi cất nhắc cán bộ, phải nhận xét rõ ràng: “Chẳng những xem xét công tác của họ, mà còn phải xét cách sinh hoạt của họ. Chẳng những xem xét cách viết, cách nói của họ, mà còn phải xem xét việc làm của họ có đúng với lời nói, bài viết của họ hay không. Chẳng những xem xét họ đối với ta thế nào, mà còn phải xem xét họ đối với người khác thế nào...”[2, tr.321]. Để xây dựng, thúc đẩy sự tiến bộ của cán bộ, đảng viên, Chủ tịch Hồ Chí Minh chú trọng đến công tác phê và tự phê bình. Người yêu cầu mỗi cán bộ, đảng viên phải tự phê bình và phê bình thường xuyên, phải tự sửa chữa khuyết điểm như rửa mặt, hít thở không khí hàng ngày. Trong *Di chúc*, Người viết: “Trong Đảng thường xuyên, nghiêm chỉnh tự phê bình và phê bình là cách tốt nhất để củng cố và phát triển sự đoàn kết và thống nhất của Đảng”[6, tr.612].

*Thứ ba*, Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng yêu cầu Đảng phải thường xuyên làm tốt công tác phát triển đảng viên. “Nếu Đảng ta không biết chọn lọc, kết nạp, để bạt đồng chí mới thì đâu có như ngày nay”[4, tr.276]. Người vạch rõ tính tất yếu, yêu cầu, phương

châm, phương pháp của công tác phát triển Đảng: “Để làm tròn nhiệm vụ rất nặng nề nhưng rất vẻ vang... Đảng phải phát triển tổ chức của mình một cách thận trọng, vững chắc và rộng rãi trong quần chúng”[3, tr.419]. Trong phát triển đảng viên, Người nhấn mạnh: phải “coi trọng chất lượng”. Do vậy, Người luôn nhắc nhở: “Đảng không phải chỉ cần số cho nhiều, tuy nhiều là tốt, nhưng phải có cái chất của người đảng viên”[6, tr.292]. Người đặc biệt nhấn mạnh khi tiến hành phát triển Đảng “phải nắm vững phương châm phát triển Đảng là trọng chất hơn lượng”[5, tr.187]. Trước lúc đi xa, trong *Di chúc*, Người căn dặn: “Bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là một việc rất quan trọng và rất cần thiết”[6, tr.612].

2. Thực trạng đội ngũ đảng viên ở nước ta hiện nay

### 2.1. Kết quả đạt được

Trong suốt những chặng đường lãnh đạo cách mạng, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn chú trọng công tác xây dựng đội ngũ đảng viên vững mạnh đáp ứng yêu cầu lãnh đạo sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc XHCN. Tính trong giai đoạn gần đây (2010 - 2021) công tác xây dựng đội ngũ đảng viên ở nước ta đạt được nhiều kết quả quan trọng. Hiện nay, toàn Đảng có tổng số 5.325.532 đảng viên. Công tác phát triển đảng viên được chú trọng, số lượng đảng viên tăng mạnh mẽ qua các nhiệm kỳ. Trung bình mỗi năm tăng 143.357 đảng viên. Đến nay tỷ lệ đảng viên trên dân số cả nước là 5,4% (bình quân 100 người dân có khoảng 6 đảng viên). Cơ cấu độ tuổi của đảng viên, số lượng đảng viên nữ, trẻ, đồng bào dân tộc thiểu số, người có tôn giáo tương đối phù hợp, phát triển đảng viên trong doanh nghiệp tăng, cụ

thể: “Đảng viên nữ chiếm 38,1% tổng số đảng viên toàn Đảng, sau 10 năm, tỷ lệ đảng viên nữ tăng gấp 1,8 lần so với tỷ lệ tăng đảng viên của toàn Đảng. Đảng viên là đồng bào dân tộc thiểu số chiếm 12,3%. Đảng viên là người có tôn giáo chiếm 1,8%. Độ tuổi trung bình của đảng viên là 43,9 tuổi (tăng 0,1 tuổi so với năm 2010)”. Bên cạnh đó, chất lượng đội ngũ đảng viên có nhiều chuyển biến tích cực; trình độ học vấn, chuyên môn, lý luận chính trị ngày càng cao hơn (đảng viên có trình độ đại học trở lên chiếm khoảng 55%; có trình độ lý luận chính trị từ sơ cấp trở lên hơn 60%). Với những kết quả đạt được này đã góp phần xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, củng cố, tăng cường niềm tin của nhân dân đối với Đảng và chế độ XHCN mà chúng ta đang xây dựng.

### 2.2. Hạn chế và nguyên nhân

Đảng đã chỉ ra: “Một bộ phận đảng viên năng lực, trình độ, trách nhiệm chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; phai nhạt lý tưởng cách mạng, thiếu bản lĩnh chính trị, đấu tranh tự phê bình và phê bình yếu; tinh thần trách nhiệm, ý chí phấn đấu giảm sút; chưa gương mẫu, sống thực dụng; suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”, vi phạm nguyên tắc, kỷ luật đảng, vi phạm pháp luật. Nhận thức về Đảng, động cơ phấn đấu vào Đảng của không ít đảng viên chưa đúng, không trong sáng. Cơ cấu đảng viên chưa hợp lý; tỉ lệ đảng viên trẻ chưa tương xứng với tiềm năng” [1, tr.155-156]. “Một số nơi còn tình trạng “trắng” đảng viên” [1, tr.155]. Đây là những hạn chế, bất cập của đội ngũ đảng viên trên các mặt số lượng, năng lực, trình độ, bản lĩnh chính trị, đạo đức, lối sống, động cơ chính trị...

Những hạn chế đó xuất phát từ các nguyên nhân: *Một là*, nhận thức của một số cấp ủy, một bộ phận cán bộ, đảng viên, trong đó có cả cán bộ lãnh đạo, quản lý chưa sâu sắc, toàn diện về vai trò, vị trí, yêu cầu nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên; *Hai là*, một số tổ chức cơ sở đảng buông lỏng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, chưa nắm chắc diễn biến tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của đảng viên; *Ba là*, công tác đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức cơ sở đảng, đảng viên còn biểu hiện nể nang, hình thức, nặng về thành tích; công tác phê và tự phê còn hạn chế, bất cập; *Bốn là*, công tác phát triển đảng viên ở một số nơi còn hạn chế về số lượng và chất lượng.

### 3. Giải pháp nâng cao chất lượng xây dựng đội ngũ đảng viên theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong bối cảnh hiện nay

*Thứ nhất, nâng cao nhận thức của các tổ chức đảng đối với công tác xây dựng đội ngũ đảng viên*

Đây là điều quan trọng hàng đầu vì mọi hoạt động của con người đều bắt đầu từ nhận thức, trên cơ sở nhận thức, nhận thức đúng mới hành động đúng. Do vậy, cấp ủy, tổ chức đảng các cấp cần tổ chức quán triệt, giáo dục, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức cho mọi tổ chức, mọi lực lượng. Thường xuyên đổi mới nội dung, phương pháp trong bồi dưỡng, giáo dục, định hướng tư tưởng, nhận thức và hành động. Để thực hiện có hiệu quả, chất lượng công tác này, cần phát huy tốt vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp. Đồng thời, cần có những biện pháp kịp thời khắc phục triệt để những tư tưởng, nhận

thức và hành động chưa đúng, chưa đầy đủ, trách nhiệm chưa cao trong công tác này.

*Thứ hai, tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, rèn luyện, nâng cao bản lĩnh chính trị cho đảng viên*

Đảng ta xác định: “Đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận chính trị cho đảng viên... Đẩy mạnh giáo dục đạo đức cách mạng, nâng cao ý thức tu dưỡng, rèn luyện về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, “tự soi”, “tự sửa”, đề cao danh dự, lòng tự trọng của đảng viên” [1, tr.173]. Do vậy, trong thời gian tới cấp ủy, các tổ chức Đảng cần thường xuyên giáo dục, bồi dưỡng nâng cao nhận thức về mục tiêu, lý tưởng, lòng trung thành; rèn luyện bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, tình yêu thương con người, sống khiêm tốn giản dị, nói đi đôi với làm; giáo dục đức tính “cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư”. Nội dung bồi dưỡng đạo đức cách mạng phải sát với từng đối tượng, có yêu cầu cụ thể, gắn với từng cấp, từng ngành, từng nhiệm vụ theo cương vị, chức trách. Hình thức giáo dục, rèn luyện đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên phải được vận dụng phong phú, đa dạng, kết hợp giữa quá trình giáo dục với quá trình tự giáo dục, rèn luyện của từng cá nhân.

*Thứ ba, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong đội ngũ đảng viên*

Mọi cấp ủy, tổ chức đảng phải thường xuyên quán triệt, tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII, XIII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng; Kết luận số 21-KL/TW ngày 25-10-

2021 Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; Quy định số 37-QĐ/TW về những điều đảng viên không được làm. Đồng thời, gắn kết chặt chẽ việc thực hiện các nghị quyết của Trung ương với đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị 05 và Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Mỗi đảng viên cần quán triệt sâu sắc và nhận diện đúng sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; tích cực, chủ động, thực hiện có hiệu quả quan điểm, phương châm, chủ trương, giải pháp của Đảng về đấu tranh khắc phục tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên hiện nay.

*Thứ tư, đổi mới, nâng cao chất lượng công tác đánh giá đảng viên*

Để khắc phục những hạn chế trong công tác đánh giá cán bộ, Đảng ta xác định: “Đổi mới công tác đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên; phát hiện, khen thưởng, nhân rộng những tấm gương đảng viên xuất sắc, tiêu biểu trên các lĩnh vực; kịp thời nhắc nhở, giáo dục, giúp đỡ đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ hoặc khi có khuyết điểm, vi phạm” [1, tr.174]. Để đổi mới phương pháp đánh giá đảng viên, hàng tháng tại các buổi sinh hoạt chi bộ định kỳ,

cần tiến hành đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị của từng đảng viên. Đây là cơ sở để đánh giá, xếp loại cán bộ, đảng viên cuối năm. Hàng quý, cần có đánh giá và biểu dương đối với những đảng viên thường xuyên hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị được phân công. Đối với những đảng viên còn hạn chế trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị hoặc có những biểu hiện sa sút khác thì chi bộ cần quan tâm, có biện pháp bồi dưỡng, giúp đỡ để tiến bộ. Việc đánh giá cán bộ, đảng viên được thực hiện thường xuyên, liên tục, đúng phương pháp và đảm bảo thẳng thắn, khách quan sẽ tạo động lực rất lớn trong đội ngũ, góp phần nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên trong công việc.

*Thứ năm, thực hiện nghiêm công tác tự phê bình và phê bình*

Để tự phê bình và phê bình đạt hiệu quả cao thì tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên cần coi đó là công việc thường xuyên, gắn với hoạt động của Đảng. Tổ chức tiến hành phê và tự phê bình nghiêm túc, chặt chẽ tránh những biểu hiện qua loa đại khái, mang tính chiếu lệ, hình thức; khắc phục những biểu hiện độc đoán, gia trưởng, hữu khuynh, né tránh khuyết điểm hoặc bao che; phát huy dân chủ, đề cao trách nhiệm và tính tự giác của mỗi cán bộ, đảng viên trong quá trình tiến hành. Không có dân chủ, không thể có tự phê bình và phê bình đúng đắn; phát huy vai trò gương mẫu của cấp ủy và người đứng đầu trong thực hành phê và tự phê bình. Cấp ủy và người đứng đầu cần phải tiên phong, gương mẫu, dám tự phê bình, dám nhận khuyết điểm và nghiêm túc khắc phục trước tập thể, trước cấp trên, cấp dưới và đồng cấp.

*Thứ sáu, chú trọng công tác phát triển đội ngũ đảng viên mới*

Đảng ta xác định: “Tiếp tục tăng số lượng, đồng thời chú trọng nâng cao chất lượng phát triển đảng viên; đẩy mạnh bồi dưỡng, kết nạp vào Đảng...” [1, tr.176]. Muốn làm tốt điều đó đòi hỏi các cấp ủy, tổ chức Đảng phải căn cứ vào tình hình thực tiễn của địa phương, đơn vị mình để xây dựng kế hoạch phát triển Đảng. Từ đó phải tích cực, chủ động tạo nguồn, bồi dưỡng nguồn, thông qua việc giao nhiệm vụ để rèn luyện, thử thách, phân công đảng viên kèm cặp, giúp đỡ quần chúng phấn đấu. Trong quá trình tiến hành phải nắm vững và thực hiện đúng Điều lệ Đảng, quy định của Ban Bí thư, hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương. Cần phải giải quyết tốt mối quan hệ giữa số lượng và chất lượng, cùng với sự phát triển đảng viên mới, phải chăm lo củng cố đội ngũ đảng viên hiện có, phải nâng cao chất lượng của đội ngũ đảng viên ngay từ lúc mới kết nạp, không vì chạy theo số lượng đơn thuần mà bỏ qua chất lượng, kết nạp những người không đủ tiêu chuẩn, chưa đủ điều kiện. Phải tuân thủ nghiêm ngặt các khâu, các bước, đảm bảo đúng thủ tục nguyên tắc, nâng cao cảnh giác, kiên quyết không để phần tử xấu, cơ hội tìm cách chui vào Đảng, đây là điều rất hệ trọng đối với một đảng cầm quyền như Đảng ta.

### **Kết luận**

Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng đội ngũ đảng viên là một hệ thống quan điểm toàn diện, đầy đủ trên tất cả các khâu trong quy trình xây dựng đội ngũ đảng viên. Mục đích và tâm niệm của Người là xây dựng một đội ngũ đảng viên “thực sự trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ

trung thành của nhân dân”[6, tr.622]. Dù những tư tưởng này được nêu ra cách đây hơn nửa thế kỷ, nhưng cho tới nay vẫn còn nguyên giá trị. Đặc biệt trong bối cảnh hiện nay, khi thực tế các khâu trong xây dựng đội ngũ đảng viên còn những hạn chế, bất cập... đã dẫn đến hệ quả nghiêm trọng “sản sinh” ra bộ phận cán bộ, đảng viên yếu kém về

năng lực chuyên môn, suy thoái về phẩm chất đạo đức, lối sống. Do đó, việc nghiên cứu và vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng đội ngũ đảng viên vào thực tiễn là sự cần thiết, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 21-NQ/TW của Hội nghị lần thứ năm Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII. ▣

*Tài liệu tham khảo:*

- [1] Đảng Cộng sản Việt Nam (2022), *Văn kiện Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
- [2] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [3] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 12, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [4] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 13, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [5] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 14, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [6] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 15, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.